

PHÂN TÍCH TÂM TRẠNG CỦA THÚY KIỆU TRONG ĐOẠN TRÍCH TRAO DUYÊN

1. Dàn ý phân tích tâm trạng Kiều trong Trao duyên

a. Mở bài:

- Giới thiệu sơ lược về tác giả, đoạn trích:

+ Nguyễn Du là một ngôi sao sáng trên nền trời thơ ca Việt Nam, ông còn là bậc thầy trong cả việc miêu tả nội tâm nhân vật.

+ Đoạn trích Trao duyên là một trong những đoạn thơ có ý nghĩa vô cùng đặc biệt trong Truyện Kiều của Nguyễn Du.

- Khái quát tâm trạng Thúy Kiều trong đoạn trích: Đoạn trích là tiếng lòng đau xót và tê tái, tâm trạng giằng xé đầy đau khổ của Thúy Kiều khi phải chia lìa hạnh phúc của mình.

b. Thân bài:

- Tâm trạng Kiều khi mở lời trao duyên:

+ Kiều nhờ cậy Vân, lời nhờ cậy có sắc thái khác thường (cậy, chịu lời, lạy, thưa).

+ Nhắc nhở mối tình của mình với chàng Kim.

+ Mối tình nồng thắm nhưng mong manh, dang dở và đầy bất hạnh của Kim - Kiều.

- Kiều giải bày lí do đi đến quyết định trao duyên cho Vân:

+ Gia đình Kiều gặp biến cố lớn “sóng gió bất kì”. Kiều buộc phải chọn một trong hai con đường là “hiếu” và “tình” -> Kiều đành chọn hi sinh tình để giữ trọn hiếu.

+ “Thịt nát xương mòn”, “Ngậm cười chín suối” : Kiều viện đến cả cái chết để thể hiện sự cảm kích thật sự của mình khi Vân nhận lời.

- Tâm trạng Kiều khi trao kỉ vật và dặn dò em:

+ Kỉ vật đơn sơ mà thiêng liêng, gợi quá khứ hạnh phúc.

+ “Cửa chung”: cửa Kim, Kiều nay là cả cửa Vân nữa.

+ “Cửa tin”: những vật gắn bó gợi tình yêu thiêng liêng của Kim - Kiều (mảnh hương, tiếng đàn).

- Kiều dự cảm về cái chết:

+ Dự cảm không lành về tương lai, sự tuyệt vọng tột cùng. Kiều tưởng tượng ra cảnh mình chết oan, chết hận. Hồn không sao siêu thoát được bởi trong lòng đang nặng lời thề ước với Kim Trọng.

+ “Đền nghì trúc mai”: Đền ơn đáp nghĩa.

+ “Rưới xin giọt nước”: Tẩy oan cho chị.

- Tâm trạng của Kiều khi nghĩ về Kim Trọng:

+ Lời thơ chuyển từ đối thoại sang độc thoại.

+ Nàng ý thức rõ về cái hiện hữu của mình, số phận đầy đau khổ, dở dang, bạc bẽo, lênh đênh trôi nổi.

- Hành động:

- + Nhận mình là "người phụ bạc".
- + Lạ: cái lạ tạ lỗi, vĩnh biệt khác với cái lạ nhờ cậy lúc đầu.
- + Hai lần gọi tên Kim Trọng: tức tưởi, ghen ngào, đau đớn đến mê sảng.

c. Kết bài:

- Khái quát tâm trạng của Kiều trong đoạn trích.
- Cảm nhận của em.

2. Em hãy cảm nhận tâm trạng của Thúy Kiều

Trao duyên là một trong những đoạn thơ có ý nghĩa vô cùng đặc biệt trong Truyện Kiều của nhà thơ Nguyễn Du. Đoạn thơ khắc họa được rõ nét nhất tấn bi kịch của cuộc đời Thúy Kiều. Khi vì chữ Hiếu mà nàng phải quên đi chữ Tình quên đi hạnh phúc của đời mình đành dang dở. Bằng bút pháp miêu tả nội tâm tài tình Nguyễn Du đã cho chúng ta thấy được tâm trạng giằng xé đầy đau khổ của Thúy Kiều.

*"Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa"*

Trong không gian tĩnh mịch đêm khuya vắng. Thúy Kiều gọi Thúy Vân đến khẩn thiết cậy nhờ em. Nàng biết rằng điều mình nói ra đây thật sự rất khó khăn nên mới phải sử dụng từ "cậy em". Sau đó rồi đưa Thúy Vân lên một tầm cao hơn đó là ngồi lên trên để chị "lạy rồi sẽ thưa". Chỉ hai câu thơ đầu thôi mà chúng ta đã thấy được Thúy Kiều là người hiểu chuyện như thế nào khi lường trước được việc mình cậy nhờ em sẽ thật sự khó khăn nên muốn đưa em vào thế không thể chối từ.

Thúy Kiều mang nặng mặc cảm là người có lỗi. Nàng tự trách mình khăng khít, khiến cho người dở dang. Đứng ra là cả hai chủ động tìm đến nhau, yêu nhau và tự nguyện gắn bó với nhau. Kiều có mặc cảm đó là vì nàng luôn nghĩ đến người khác, ngay cả trong lúc đau thương tột bậc.

Một mình một bóng, đối diện với tâm trạng rối bời, tan nát, Kiều chỉ biết âm thầm khóc than cho gia cảnh, cho duyên phận. Đắn đo, suy tính trước sau, nàng thấy chỉ một cách có thể cứu vãn phần nào cho mối lương duyên của mình, đó là trao duyên cho em gái. Và Kiều đã trao duyên cho Thúy Vân khi cô em vô tư ấy vừa chợt tỉnh giấc xuân.

*"Chiếc vành với bức tờ mây
Duyên này thì giữ, vật này của chung"*

Trong giờ phút trao duyên mọi kỷ niệm lại sống dậy mãnh liệt trong tâm trí Thúy Kiều. Ngỡ như tình yêu chỉ mới hôm qua đây khi nàng vừa gặp Kim Trọng vừa trao nhau những lời thề nguyện ước hẹn. Trao duyên nhưng kỷ vật đầy được xem là của chung. Và sau này khi em có nên vợ nên chồng với chàng Kim cũng đừng quên chị. Càng nói Thúy Kiều càng xót xa cho thân phận hồng nhan bạc mệnh của mình. Khi mà có được tình yêu trong tay rồi mà vì biến cố gia đình lại bị tuột mất. Nàng chơi với không biết bám víu vào đâu nên tưởng tượng đến lúc Thúy Vân và Kim Trọng bên nhau mà lúc đấy nàng chỉ như một oan hồn vật vờ trong gió vương vẩn trên phím đàn và mảnh hương nguyên ngày xưa.

Nàng thẹn thùng khó nói vì còn vướng mối tơ duyên với chàng Kim - mối tình mà chỉ hai người biết với nhau. Ngổ chuyện riêng tư với người khác, cho dù là em mình đi nữa cũng không phải là điều dễ dàng. Hơn nữa, đây không phải là tình yêu thoáng qua mà đã thề nguyện vàng đá, kết giải đồng tám; nó trở thành thiêng liêng, khó có thể đổi thay. Nay nhờ Vân thay thế mình, Kiều sợ chắc gì Vân đã nhận lời.

Kiều lâm vào tình thế khó xử; không nói không được mà nói ra thì e ngại. Bởi thế nên nàng đắn đo trước đó sau, bần khoản, ngập ngừng mãi rồi mới thốt ra được một câu khiến người ngoài cuộc nghe cũng phải mỉm lòng.

Động đến tương lai chắc chắn mù mịt, nàng đâu còn giữ được sự yên ổn trong lòng phút giây trước đó. Như người lội nước hụt chân rớt xuống vực sâu, Kiều chới với không biết bám víu vào đâu. Kiều tưởng tượng đến lúc Vân và chàng Kim nên vợ nên chồng, đến cõi hư không mà nàng chỉ là một mảnh hồn oan vật vờ theo ngọn gió hiu hiu trên ngọn cỏ lá cây nhưng vẫn vướng chặt với tiếng tơ trên phím đàn và mùi hương của mảnh trầm ngày xưa và vẫn còn mang nặng lời thề, lời nguyện nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai cho người. Nàng đinh ninh mình sẽ là một hồn oan trong cõi chết và dặn em rưới cho giọt nước làm phép tẩy oan.

Đúng là có mâu thuẫn nhưng không phải trước sau hoàn toàn chỉ có một vấn đề. Trước, nàng đau khổ vì người; nay lo cho người đã xong, nàng mới nghĩ đến mình và thấy mình mệnh bạc, thấy mình sẽ mất tất cả. Nàng không chỉ chới với trong tương lai mù mịt, oan nghiệt. Nàng không còn ở trạng thái tỉnh táo bình thường mà như nửa tỉnh nửa mê, nửa phần là người sống, nửa phần là hồn ma. Và tuy vẫn đối thoại với Vân nhưng lời nàng phảng phất như lời từ cõi bên kia vọng về.

*“Trăm nghìn gửi lạy tình quân,
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi
Phận sao phận bạc như vôi!
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng
Ôi Kim lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi! Thiếp đã phụ chàng từ đây!”*

Đoạn thơ kết thúc với tâm trạng đau khổ cùng cực của Thúy Kiều. Ta thấy Nguyễn Du thật sự rất tài tình khi đã lột tả chân thực được nỗi niềm của Thúy Kiều trong đoạn trích Trao Duyên. Ở đó có cả sự mạnh mẽ của quân tử cũng có sự yếu đuối của nữ nhi thường tình khi phải rời xa tình yêu khắc cốt ghi tâm của mình. Một tâm trạng giằng xé đau khổ mà không phải ngòi bút nào cũng có thể lột tả được.

3. Bài văn phân tích diễn biến tâm trạng của Kiều

Mười năm lưu lạc của Thúy Kiều là một tấn bi kịch triền miên chất chứa bao nỗi đau đớn, thảm sầu. Mỗi tình đầu đẹp đẽ, trong sáng giữa nàng với Kim Trọng đã sớm bị sóng gió cuộc đời làm cho tan vỡ. Sau khi bán mình chuộc cha để báo đền chữ hiếu, Kiều đã âm thầm khóc thương cho lời nguyện vàng đá với chàng Kim. Nàng đành cậy Thúy Vân thay mình gấn bó với chàng. Trao duyên là nỗi đau đớn, nỗi đau đầu đời của người con gái tài sắc - Thúy Kiều.

*“Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa”*

Trong đêm gia biến: Một mình nàng ngọn đèn khuya, Áo đầm giọt lệ tóc se mái sầu. Nàng sống với tâm trạng đầy sóng gió và mặc cảm. Trước sự thực phũ phàng là ngày mai nàng sẽ thuộc về tay kẻ khác, Kiều cảm thấy như chính mình là thủ phạm gây ra nỗi bất hạnh cho Kim Trọng. Nàng thương mình một nhưng thương người yêu mười nên cắn răng cam chịu số phận đen bạc của mình.

Qua lời Thúy Kiều, Nguyễn Du đay nghiến cả một xã hội. Hiếu Tình là hai giá trị tinh thần không thể đặt lên bàn cân được. Một xã hội bắt con người phải lựa chọn những giá trị không

thể lựa chọn được thì xã hội ấy là một xã hội tàn bạo. Thúy Kiều đã cay đắng lựa chọn chữ hiếu. Mà chỉ có ba điều tồn tại: “Đức tin, Hi vọng và Tình yêu, Tình yêu vĩ đại hơn cả”. Nghe một lời trong Kinh Thánh như vậy, chúng ta càng thấm thía với nỗi đau của nàng Kiều.

Những kỉ niệm về sự hẹn ước và lúc ở bên nhau Thúy Kiều không thể nào quên được. Những ngày hạnh phúc đến thật nhanh nhưng cũng đi thật nhanh mà ta không thể ngờ tới được. Kiều chưa kịp hưởng trọn thì đã tuột khỏi tầm tay

Có lẽ những kỷ niệm về Kim Trọng sẽ không bao giờ nhạt phai trong Kiều. Những ngày tháng vui vẻ, hạnh phúc ấy đến thật nhanh mà đi cũng thật nhanh. Kiều chưa kịp hưởng trọn nó thì hạnh phúc đã vụt khỏi tay nàng.

Tình cảm dẫu sao vẫn còn là trừu tượng, chữ kỉ vật của tình yêu thì cứ hiển nhiên hiện ra đó, cho nên Thúy Kiều trao “chiếc thoa với bức tờ mây” cho em thì nàng cũng đau đớn đến tột độ. Mỗi lời của nàng nặng như chì. Nàng trao duyên, trao kỉ vật cho em mà nàng chửi đời. Cái xã hội bắt con người phải chung cả cái không thể chung được thì có đáng ghét không, có đáng nguyên rủa không? Đấy chính là lời tố cáo vọng đến thấu trời của Nguyễn Du đối với xã hội đã chà đạp lên hạnh phúc của con người.

*"Chiếc vành với bức tờ mây
Duyên này thì giữ, vật này của chung"*

Kiều ý thức được thực tại bế bàng, buồn thay cho thân phận mình. Nhưng nàng lại nhận tất cả mọi chuyện về mình, mọi lỗi lầm về mình. Cách sử dụng thán từ kết hợp với điệp từ “Kim lang” cho thấy một tiếng gọi đau đớn, níu kéo trong tuyệt vọng. Trong thời khắc đau đớn của tâm hồn, Kiều vẫn hướng tất cả về phía Kim Trọng. Kiều rơi vào bi kịch đau xót của tình yêu nhưng vẫn mang vẻ đẹp cao thượng của sự hi sinh. Cuộc trao duyên từ biệt trở thành cuộc tử biệt sinh ly.

Ở những dòng thơ này chính là một khối mâu thuẫn lớn trong tâm trạng Thúy Kiều. Kiều trao kỉ vật cho em mà lời gửi trao chất chứa bao đau đớn, giằng xé và chua chát. Trái tim bắt đầu thổn thức và lên tiếng. Nguyễn Du đã vận dụng thành công phép biện chứng của tâm hồn diễn tả tinh tế từng bước chuyển biến tâm trạng của Kiều. Cách sử dụng từ ngữ kết hợp với hình ảnh giàu giá trị biểu cảm đã diễn tả rõ nét tâm trạng bi kịch giằng xé của Kiều. Còn gì đau đớn hơn khi chính tay mình dập tắt mối tình đầu tươi đẹp. Qua đó, người đọc đồng cảm và thấu hiểu hơn với Kiều.

*“Trăm nghìn gửi lạy tình quân,
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi
Phận sao phận bạc như vôi!
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng
Ôi Kim lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi! Thiếp đã phụ chàng từ đây!”*

Đoạn thơ là một cơn khủng hoảng, một trận sóng gió tơi bời trong lòng con người tội nghiệp Thúy Kiều. Nàng đau khổ, quặn quại đau phải vì bản thân mình? Tất cả trái tim yêu thương nàng dành cho người yêu. Tâm hồn vị tha ấy cao đẹp biết chừng nào! Thương người đằm thắm sâu xa, muốn cho người được hạnh phúc, còn mình thì chấp nhận thiệt thòi, cam chịu hi sinh, tấm lòng ấy đã gây xúc động mạnh trong lòng người đọc. Đó cũng là nét sáng ngời trong phẩm giá của Thúy Kiều.

Nguyễn Du đã dụng công miêu tả tâm lí, sự vận động nội tâm nhân vật, cũng có thể nói Nguyễn Du đã đạt đến phép biện chứng của tâm hồn. Chỉ qua đoạn trao duyên, chúng ta

cũng cảm nhận được Thúy Kiều là một cô gái giàu tình cảm, giàu đức hi sinh, có ý thức về tình yêu và cuộc sống. Một nhân cách như vậy mà vừa chớm bước vào đời như một bông hoa mới nở đã bị sóng gió dập vùi tan tác.

4. Bình giảng về tâm trạng của Kiều trong Trao duyên

Nguyễn Du là một ngôi sao sáng trên nền trời thơ ca Việt Nam, ông còn là bậc thầy trong cả việc miêu tả nội tâm nhân vật. Nguyễn Du đã viết truyện Kiều bằng cả niềm say mê của mình, ông còn hóa thân trên từng nhân vật để cảm thấu nỗi khổ tâm tư của con người. Chính vì thế cho nên trong nghệ thuật miêu tả nội tâm nhân vật, đoạn Trao Duyên là một trong những đoạn trích miêu tả rõ nhất về diễn biến tâm trạng Thúy Kiều.

Đoạn trích là tiếng lòng đau xót và tê tái của Thúy Kiều khi phải chia lìa hạnh phúc của mình. Nàng trao duyên cho em và nhờ em trả nghĩa cho Kim Trọng hộ mình. Đoạn trích đã miêu tả một cách đầy đủ và sống động nhất về diễn biến tâm lí ngổn ngang trong lòng Kiều. Bằng tài năng miêu tả của mình, Nguyễn Du đã làm dấy lên trang thơ về một hình ảnh Kiều đa sầu đa cảm.

*"Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa"*

Những từ ngữ như "cậy", "lạy", "thưa" cho thấy Thúy Kiều đang quỳ xuống trước mặt Thúy Vân để cầu xin, để nhờ vả Vân thay mình nối duyên với chàng Kim Trọng. Hành động ấy, lời nói ấy như những lời nhờ vả tha thiết mà cũng như khiến cho người bị nhờ vả phải khó xử, không muốn nhận cũng phải nhận. Vì bình thường phận làm chị sao lại quỳ dưới chân em mà lạy như thế. Với hình ảnh như thế, người đọc không thể không xót thương cho nàng Kiều, nàng quỳ ở đó lạy em nhưng trong lòng chỉ hướng tới mục đích là nhờ em trả tình trả nghĩa cho Kim Trọng thay mình.

Nàng như ngồi thẫn thờ giãi bày nỗi lòng mình cho em gái hiểu. Kể từ khi nàng gặp chàng Kim hai người đã mến nhau và thề nguyện đủ điều. Tưởng rằng mối tình ấy sẽ đơm hoa kết trái, tưởng chừng Kim Trọng sẽ trở thành một người bao bọc che chở cho Kiều cả đời thế nhưng sóng gió bỗng ập đến gia đình Kiều buộc Kiều phải chọn một trong hai chữ tình và hiếu. Vốn là một người con hiếu thảo nàng không thể để cha chịu oan ức trong trốn lao tù, nàng đành phải bán mình chuộc cha. Thế nên giờ đây mang tiếng phụ bạc tình Kim, chỉ mong Vân có thể thay mình nối duyên với chàng. Dù có chết đi thì nàng cũng cam lòng. Qua từng câu thơ người đọc có thể tưởng tượng được hình ảnh của Thúy Kiều hiện lên với đôi mắt sâu thẳm nói chuyện quá khứ, nói chuyện hiện tại và nói đến cả tương lai.

Nàng ngậm ngùi mà rằng nàng đã trót thề nguyện cùng người con trai tên Kim Trọng ấy mà giờ đây tình yêu vừa mới chớm đến lại đứt gánh tương tư giữa đường. Còn tại sao đứt gánh thì có lẽ Vân cũng hiểu. Chính vì thế mà Kiều mong Vân chấp nhận sự cậy nhờ của mình mà chấp mối tơ loan với chàng Kim Trọng. Sự ngậm ngùi ấy được phát ra từ những câu thơ trên. Có thể nói để cất lên những tiếng cậy nhờ kia thì quả thật Kiều cũng đau đớn lắm. Dù cho là chị em nữa nhưng phải gượng ép trao đi thứ mình không muốn trao và thứ mà người ta không muốn nhận thì chẳng khác nào mất đi một thứ quý báu. Vân ngây thơ phúc hậu cũng chỉ biết là Thúy Kiều cậy nhờ mình chứ nào đâu hiểu hết được "Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai".

*"Chiếc vành với bức tờ mây
Duyên này thì giữ, vật này của chung"*

Chiếc vành với tờ mây kia chính là những kỉ vật tình yêu của hai người. họ đã cùng nhau thề nguyện sống chết, họ đã có với nhau những ngày tháng hạnh phúc những niềm vui tràn ngập

vậy mà giờ đây cái xã hội kia đã buộc Kiều chọn chữ hiếu mà hi sinh chữ tình. Thôi thì nàng quyết định giữ cái duyên còn vật kia thì thành của chung. Mai này khi Vân và Kim Trọng có nên duyên vợ chồng thì cũng mong hãy nhớ đến Kiều. Rồi là phím đàn với mảnh hương thề nguyện ngày nào cũng là những kỉ vật tình yêu của Kiều và Kim Trọng. Thế nhưng Nguyễn Du không để những kỉ vật ấy cùng một câu thơ. Có lẽ làm như thế để cho chúng ta thấy được cảm xúc đau buồn của nàng Kiều khi phải trao lại những kỉ vật ấy một cách đầy luyến tiếc cho em gái mình. Nàng như cố níu giữ lấy những kỉ vật tình yêu thế nhưng nàng cũng buộc mình phải đưa cho Vân những kỉ vật ấy nếu không thì sẽ không thể nào mà đền đáp tấm ân tình của chàng Kim Trọng được. Có thể nói qua những câu thơ trên tâm trạng của Thúy Kiều được thể hiện thật sự rất rõ nét. Đó chính là tâm trạng mong muốn trở lại những ngày tháng trước đây, đồng thời luyến tiếc với những kỉ vật tình yêu ấy.

Kiều hình dung mình chết. Và Kiều còn thấy rõ là mình "thác oan"! Hai chữ "thác oan" có biết bao là tình là hận! Những việc cần làm thì đã làm rồi. Sợi dây níu buộc đã cắt lìa rồi. Nhìn vào lòng mình, đời mình, bây giờ Kiều mới thấy rõ mất mát để lại trong lòng cả một nỗi trống hoang, hụt hẫng. Nàng quên đi em Vân trước mặt, quay vào với nỗi đau trong lòng. Giờ đây với nàng, chỉ còn nỗi đau kia là hiện hữu, nỗi đau đang choán ngập cả lòng nàng. Quên mất thực tại để chỉ chìm sâu vào trong lòng, đấy là lúc bị kịch đang dâng lên trầm trọng. Kiều như phân trần, thanh minh, tạ lỗi với chàng Kim.

*"Trăm nghìn gửi lạy tình quân,
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi
Phận sao phận bạc như vôi!
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng
Ôi Kim lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi! Thiếp đã phụ chàng từ đây!"*

Nàng gọi Kim Trọng là "Kim lang" và xưng hô "chàng" - "thiếp" đong đầy tình cảm đôi lứa. Trong thâm tâm, Kiều đã coi Kim Trọng như người chồng, người phu quân của mình. Nàng gửi chàng Kim "trăm nghìn" cái lạy tạ lỗi. Nàng luôn sống trong tâm trạng dằn vặt vì cho rằng chính mình đã phụ tấm lòng của Kim Trọng. Lời thú nhận ấy thật day dứt làm sao! Nàng đau đớn mặc cảm có lỗi với chàng Kim vì mình là kẻ phụ bạc.

Xuyên suốt đoạn trích "Trao duyên" là những nỗi niềm giằng xé trong nội tâm của nhân vật Thúy Kiều. Nỗi đau phải trao lại mối duyên tình của mình khiến nàng như "đứt từng khúc ruột". Nguyễn Du quả là một nhà thơ tài tình trong nghệ thuật khắc họa tâm lí nhân vật. Đó là lí do vì sao mà bạn đọc trong nước và thế giới luôn nhớ tới "Truyện Kiều".